**Ngày soạn: 05/ 09/ 2024**

**Tiết 1.**

**CHUYÊN ĐỀ 1: LỊCH SỬ TÍN NGƯỠNG VÀ TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM ( T1)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

- Giải thích được khái niệm tín ngưỡng, tôn giáo.

- Liệt kê được các tín ngưỡng ở Việt Nam; chỉ ra được một số nét chính của các tín ngưỡng thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế, tham quan thực tế ở địa phương.

- Phân tích được những biểu hiện của Nho giáo trong đời sống xã hội Việt Nam; chỉ ra được những biểu hiện của Phật giáo trong đời sống văn hoá - xã hội thông qua trải nghiệm thực tế, tham quan chùa chiền ở địa phương; nêu được những biểu hiện của Cơ Đốc giáo, Đạo giáo trong đời sống văn hoá - xã hội.

- Nêu được một số nét chính về một số tôn giáo khác.

- Có ý thức tôn trọng, vận động người khác tôn trọng sự đa dạng về tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.

**2. Về năng lực:**

**- Năng lực chung:**

Giao tiếp và hợp tác: Hiểu rõ nhiệm vụ của nhóm; đánh giá được khả năng của bản thân và tự nhận công việc phù hợp, tương tác tốt với các bạn cùng nhóm.

**- Năng lực riêng:**

+ Rèn luyện cho học sinh kĩ năng sưu tầm, khai thác và sử dụng sử liệu trong học tập lịch sử , trình bày, giải thích, phân tích...sự kiện, quá trình lịch sử liên quan đến bài học, vận dụng kiến thức kĩ năng đã học để giải quyết những tình huống/bài tập nhận thức mới.

+ Vận dụng: Biết đề cao, phát huy các biểu hiện tích cực của các tín ngưỡng và tôn giáo trong đời sống văn hoá - xã hội Việt Nam.

**3. Về phẩm chất:**

Chăm học: Rèn luyện tỉnh hiếu học và tỉnh thần tự học.

Nhân ái: Có ý thức tôn trọng, vận động người khác tôn trọng sự đa dạng về tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.

**II.THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

- Máy tính, máy chiếu, micro, bảng hoạt động nhóm, nam châm treo phiếu học tập, bảng nhóm.

- Sách Chuyên đề học tập Lịch sử 12 – bộ sách Cánh diều

- Tài liệu tham khảo, tư liệu về các hoạt động tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.

- Tranh ảnh, phim về hoạt động của các tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.

**2. Học sinh:**

- Đọc thông tin trong sách chuyên đề (SCĐ), sưu tầm tư liệu liên quan đến các tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam.

- Tham khảo tư liệu và nội dung trong SCĐ, hoàn thành các phiếu học tập theo yêu cầu của thầy, cô giáo.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY -HỌC:**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**Khơi dậy hứng thú học tập và chuyển giao nhiệm vụ học tập để kết nối vào bài học

**b. Nội dung** : Xác định các nhiệm vụ, nội dung học tập cơ bản của bài.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.**

**-** Giáo viên cho HS quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi



***? Các hình ảnh trên đang nói đến hiện tượng nào trong đời sống?***

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập.**

**-** HS trả lời câu hỏi.

**-** GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động**

**-** GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi.

**-** GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá, chuẩn kiến thưc**

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, bổ sung, dẫn vào nội dung mới.

|  |
| --- |
| *Hoàn thành năm 1899, phương đình công trình mặt tiền Nhà thờ Chính toà Phát Diệm gợi lên hình ảnh về những mái đình, mái chùa truyền thống hơn là một nhà thờ Công giáo điển hình. Kiểu kiến trúc độc đáo này thể hiện sự kết hợp của văn hoá phương Đông và văn hoá phương Tây, giữa Công giáo với các tôn giáo, tín ngưỡng truyền thống ở Việt Nam.*  *Vậy tín ngưỡng, tôn giáo là gì? Ở Việt Nam có những tín ngưỡng, tôn giáo nào? Các tín ngưỡng, tôn giáo này có những nét chính gì và biểu hiện như thế nào trong đời sống văn hoá - xã hội? Chúng ta cùng tìm hiểu trong chuyên đề hôm nay.* |

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**I. Khái lược về tín ngưỡng và tôn giáo**

**a. Mục tiêu:**  Giải thích được khái niệm tín ngưỡng, tôn giáo.

**b. Nội dung**: Học sinh nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

**c. Sản phẩm:**HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **Nhiệm vụ 1: Thảo luận nhóm**  GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm và trả lời câu hỏi sau:  ? Tìm hiểu tư liệu hoàn thành nhiệm vụ học tập sau   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Mục** | **Tín ngưỡng** | **Tôn giáo** | | Khái niệm |  |  | | Giống nhau |  |  | | Khác nhau |  |  |   **Nhiệm vụ 2: Bài tập**  **Bài tập 1**  GV đưa ra các hình ảnh và yêu cầu HS xác định tên tín ngưỡng thông qua trò chơi Ai nhanh hơn. HS nà dơ tay trả lời nhanh nhất sẽ được gọi- trả lời đúng sẽ nhận được phần thưởng ( điểm cộng)  **Đây là tín ngưỡng nào?**        **Bài tập 2**  GV đưa ra các hình ảnhvà yêu cầu HS xác định các tôn giáo thông qua trò chơi Ai thông minh hơn HS lớp 5. HS nà dơ tay trả lời nhanh nhất sẽ được gọi- trả lời đúng sẽ nhận được phần thưởng ( điểm cộng)  **Nhìn hình ảnh và cho biết tôn giáo đang được nhắc tới?**      **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**  **-** Nhóm HS lần lượt trả lời các câu hỏi  **Sản phẩm dự kiến**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Mục** | **Tín ngưỡng** | **Tôn giáo** | | Khái niệm | Tín ngưỡng là niềm tin của con người được thể hiện thông qua những lễ nghi gắn liền với phong tục, tập quán truyền thống. | Tôn giáo là niềm tin của con người vào các thế lực siêu nhiên, với hệ thống quan niệm và hoạt động bao gồm đối tượng tôn thờ, giáo lí, giáo luật, lễ nghi và tổ chức, được lưu truyền trong một cộng đồng cư dân của một quốc gia hoặc trên toàn thế giới. | | Giống nhau | - Đều thể hiện niềm tin của con người về một thế giới siêu thực, siêu tự nhiên.  - Cả hai đều giúp điều chỉnh hành vi ứng xử giữa các cá thể trong cộng đồng, hướng con người đến chân - thiện - mĩ. | | | Khác nhau | - Có tính dân tộc và dân gian nhiều hơn tôn giáo.  - Tín ngưỡng không có người sáng lập cũng như không có một hệ thống giáo lí.  - Tín ngưỡng hình thành một cộng đồng mở (sẵn sàng tiếp nhận mọi người, mỗi người có thể theo nhiều tín ngưỡng cùng một lúc). | - Tôn giáo mang tính quốc tế nhiều hơn  - Tôn giáo có một hệ thống giáo lí (kinh kệ, lời răn của người sáng lập), giáo luật, giáo đoàn, giáo sĩ hành đạo chặt chẽ  - Tôn giáo hình thành một cộng đồng khép kín hơn tín ngưỡng (một người chỉ theo một tôn giáo trong cùng thời điểm). |   **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.  GV cho HS xem video về sự khác nhau giữa tín ngưỡng và tôn giáo. | **I. Khái lược về tín ngưỡng và tôn giáo**  **1. Khái niệm tín ngưỡng**  **-** Tín ngưỡng là niềm tin của con người được thể hiện thông qua những lễ nghi gắn liền với phong tục, tập quán truyền thống.  **2. Khái niệm tôn giáo**  Tôn giáo là niềm tin của con người vào các thế lực siêu nhiên, với hệ thống quan niệm và hoạt động bao gồm đối tượng tôn thờ, giáo lí, giáo luật, lễ nghi và tổ chức, được lưu truyền trong một cộng đồng cư dân của một quốc gia hoặc trên toàn thế giới. |

**II. Một số tín ngưỡng ở Việt Nam**

**a. Mục tiêu:** - Liệt kê được các tín ngưỡng ở Việt Nam; (Thờ cúng tổ tiên) chỉ ra được một số nét chính của các tín ngưỡng thông qua hoạt động trải nghiệm thực tế, tham quan thực tế ở địa phương.

**b. Nội dung**: Học sinh nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

**c. Sản phẩm*:*** HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy – học** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **Nhiệm vụ 1: Thờ cúng tổ tiên**  GV yêu cầu HS hoạt động nhóm và trả lời các câu hỏi sau:  ? Tìm hiểu tư liệu hoàn thành nhiệm vụ học tập sau   |  |  | | --- | --- | | **Mục** | **Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên** | | Khái niệm |  | | Nguồn gốc |  | | Phạm vi thực hành tín ngưỡng |  | | Thời gian và cách thức thực hành tín ngưỡng |  | | Ý nghĩa |  |   **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu.  - GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.  Gv cung cấp thong tin tư liệu    Thờ cúng tổ tiên chính là toàn bộ các hình thức lễ nghi, cúng bái nhằm thể hiện tấm lòng thành kính, đạo lý uống nước nhớ nguồn, biết ơn tổ tiên, ông bà, cha mẹ đã sinh thành và gây dựng nên cuộc sống cho con cháu – những người thuộc thế hệ đầu tiên của một dòng họ, với ông bà, cha mẹ đã qua đời.    **Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên biểu hiện chủ yếu ở việc lập bàn thờ và hoạt động cúng lễ, giỗ.**    Bàn thờ tổ tiên theo truyền thống được đặt ở vị trí trang trọng nhất trong nhà, gồm có ngai thờ, bài vị (hoặc thần chủ), bát hương, đĩa đèn, bình hoa, mâm hoa quả,...    Hoạt động cúng lễ được tiến hành vào ngày mồng một, ngày rằm, ngày tết truyền thống và những dịp khác, tuỳ theo niềm tin hoặc nhu cầu tâm linh của gia chủ.    Giỗ là nghi thức quan trọng trong tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, để tưởng nhớ ngày người thân qua đời theo âm lịch.  Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên còn gắn với một số hoạt động khác như xây dựng nhà thờ họ, chung ruộng hương hoả, tảo mộ,...    **Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động**  **-**  HS lần lượt trả lời các câu hỏi  **Dự kiến sản phẩm**   |  |  | | --- | --- | | **Mục** | **Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên** | | Khái niệm | là tín ngưỡng xuất hiện từ xa xưa và tồn tại ở nhiều nơi trên thế giới, đặc biệt là ở một số nước Đông Bắc Á và Đông Nam Á | | Nguồn gốc | Là sự phản ánh niềm tin về mối quan hệ giữa người đang sống với người đã khuất. | | Phạm vi thực hành tín ngưỡng | Trong gia đình, dòng họ | | Thời gian và cách thức thực hành tín ngưỡng | Tổ chức vào ngày mất (kị nhật) của ông bà, cha mẹ; những ngày sóc, vọng (mồng một và rằm); lễ, tết, những sự kiện quan trọng của gia đình (cưới, hỏi, dựng nhà,...). | | Ý nghĩa | Là dịp để mọi thành viên trong gia đình sum họp, tưởng nhớ người đã khuất và giáo dục đạo đức cho các thế hệ con cháu. |   **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của học sinh.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **II. Một số tín ngưỡng ở Việt Nam**  **1. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên và Quốc tổ Hùng Vương.**  **a. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên**  **-. Nguồn gốc**  Thờ cúng tổ tiên là tín ngưỡng xuất hiện từ xa xưa và tồn tại ở nhiều nơi trên thế giới. Ở Việt Nam, thờ cúng tổ tiên là tín ngưỡng quan trọng và phổ biến nhất.  **-. Biểu hiện**  **+** Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên biểu hiện chủ yếu ở việc lập bàn thờ và hoạt động cúng lễ, giỗ.  +Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên còn gắn với một số hoạt động khác như xây dựng nhà thờ họ, chung ruộng hương hoả, tảo mộ,... |

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ cho HS trả lời các câu hỏi thông qua trò chơi. Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

**c. Sản phẩm:**Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** G**V giao nhiêm vụ cho HS:**

- Giáo viên mời HS tham gia trò chơi

Mỗi nhóm sẽ thảo luận và trả lời câu hỏi vào bảng nhóm, Nhóm nào có đáp án nhanh và đúng nhất được tính 1 điểm. Kết thúc trò chơi nhóm nào có nhiều điểm nhất sẽ giành chiến thắng.

**Câu 1: Thắp hương thờ cúng tổ tiên được gọi là?**

A. Tín ngưỡng. B. Tôn giáo. C. Mê tín dị đoan. D. Truyền giáo

**Câu 2: Vào dịp tháng Giêng các gia đình thường đi xem bói, việc làm đó là?**

A.  Tín ngưỡng. B. Tôn giáo C.  Mê tín dị đoan. D.  Công giáo.

**Câu 3: Mùng năm mười bốn hai ba/Đi chơi cũng thiệt huống là đi buôn nói về yếu tố nào?**

A.  Tôn giáo. B.  Mê tín dị đoan. C.  Truyền giáo. D.  Tín ngưỡng.

**Câu 4: Hình thức tín ngưỡng có hệ thống tổ chức, với những quan niệm, giáo lí thể hiện rõ sự tín ngưỡng, sùng bái thần linh và những hình thức lễ nghi thể hiện sự sùng bái ấy được gọi là?**

A. Tín ngưỡng. B. Tôn giáo. C. Mê tín dị đoan. D. Truyền giáo.

**Câu 5: Hành vi nào sau đây thể hiện mê tín dị đoan?**

A. Đi lễ chùa B. Thắp hương trên bàn thờ tổ tiên

C. Đi lễ nhà thờ D. Chữa bệnh bằng phù phép

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS xác định yêu cầu của GV

- GV hướng dẫn cho HS trả lời câu hỏi

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

Sản phẩm dự kiến

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu hỏi | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Đáp án | A | C | D | B | D |

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã có để thực hiện nhiệm vụ được giao. Thông qua đó HS rèn luyện khả năng tìm kiếm, tiếp cận và xử lí thông tin từ nhiều nguồn khác nhau, góp phần hình thành và phát triển năng lực tự tìm hiểu lịch sử, tự học lịch sử.

**b. Nội dung:** GV giao cho HS thực hiện ngoài giờ học trên lớp.

**c. Sản phẩm:**Bài trả lời theo câu hỏi của giáo viên

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1:** GV giao nhiêm vụ 1 cho HS:

Giáo viên giao nhiệm vụ cho HS : **Em hãy đóng vai hướng dẫn viên du lịch giới thiệu cho bạn bè quốc tế về tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên ở nước ta**

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Báo cáo kết quả hoạt động**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*